

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
(CNS)

Số: 350/CNS-KHKD

V/v công bố thông tin “Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020” theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Thông tin và Truyền thông TP.HCM;
- Sở Tài chính TP.HCM.

Căn cứ Chương V của Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp về “Công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước và cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp nhà nước”.

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn thực hiện Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020” theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ như sau:

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Năm 2020 là năm cuối triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ III nhiệm kỳ 2015-2020. Trên tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2020, Tổng Công ty đã xây dựng hệ thống chỉ tiêu, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm triển khai trên toàn hệ thống Tổng Công ty. Năm 2020, Tổng Công ty có được các thuận lợi để đạt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, cụ thể như sau:

- Đảng ủy Tổng Công ty đã ban hành Nghị quyết số 83-NQ/ĐU ngày 18/09/2018 làm cơ sở để Tổng Công ty triển khai các nội dung trọng tâm cho nửa cuối nhiệm kỳ giai đoạn năm 2018-2020 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tổng Công ty lần thứ III, nhiệm kỳ 2015-2020.

- Tổng Công ty tiếp tục tập trung thực hiện Chương trình hành động số 15-CTr/ĐU ngày 15/01/2016 và Chương trình hành động số 105-CT/ĐU ngày 28/11/2018 của Đảng ủy Tổng Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, Chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty theo Quyết định số 6176/QĐ-UBND ngày 23/11/2017. Trong đó, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu Tổng Công ty theo hướng phát triển bền vững; tiếp tục duy trì ngành thuốc lá và tiếp tục phát triển 03 ngành công nghiệp trọng tâm của Tổng Công ty, đặc biệt là ngành điện tử - công nghệ thông tin, bán dẫn, tự động hóa và cơ khí - chế tạo máy; bám sát các nhiệm vụ kế hoạch thực hiện 07



Chương trình đột phá của Thành phố, tiếp tục chú trọng thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố đáp ứng yêu cầu hội nhập giai đoạn 2016-2020, tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ trong sản xuất trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng Công ty.

Trên cơ sở đó, Tổng Công ty đã triển khai kế hoạch năm 2020 với các mục tiêu cụ thể về tài chính, sản xuất – tiêu thụ cho các sản phẩm chủ lực, đổi mới công nghệ, tăng cường khai thác máy móc thiết bị hiện có, đầu tư cho hoạt động đào tạo, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý - điều hành, kế hoạch nâng cao năng suất lao động, tăng cường thực hiện sáng kiến cải tiến, ... nhằm hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được UBND Thành phố giao và các Chương trình hành động mà Thành ủy TP.HCM, Đảng ủy Tổng Công ty đã đề ra.. Trong năm, Tổng Công ty thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện và có các chỉ đạo kịp thời để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị nhằm hoàn thành chỉ tiêu đặt ra.

Trong tình hình dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp và có các tác động chưa thể lường hết được cùng với các khó khăn truyền thống của ngành thuốc lá, Tổng Công ty đã tập trung:

- Điều hành thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng được giao trong chiến lược phát triển chung của Thành phố.

- Tập trung thực hiện nhiều nội dung theo yêu cầu của UBND Thành phố và các Sở ngành chức năng trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty mẹ, các Công ty con, các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty và các Dự án.

- Tập trung rà soát về mặt quản lý để đảm bảo hoạt động tại đơn vị, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, hoàn thiện cập nhật các quy định nhà nước, cập nhật các quy trình phù hợp thực tế nâng cao hiệu quả hoạt động tại đơn vị.

- Tập trung, cơ bản hoàn thành các nội dung thực hiện theo kết luận của Thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn rà soát để từng bước xây dựng hoàn thiện Quy trình cung ứng nguyên phụ liệu và một số quy trình, quy định khác.

- Tiếp tục triển khai xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn ISO 14001:2015, ISO 45001:2018.

- Đồng thời, Tổng Công ty tham gia tích cực Chương trình xây dựng thành phố Hồ Chí Minh sớm trở thành đô thị thông minh; triển khai các dự án khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực công nghệ cao và hỗ trợ công nghệ cao.

Năm 2020, Tổng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh chính được giao (doanh thu, lợi nhuận). Cụ thể:

- Kết quả sản xuất – kinh doanh của Khối Công ty mẹ và 03 Công ty con TNHH MTV 100% vốn nhà nước:

+ Tổng doanh thu ước đạt 4.243,40 tỷ đồng, hoàn thành 110% kế hoạch đã đăng ký với UBND Thành phố tại văn bản số 356/BC-CNS ngày 17/07/2020.

+ Lợi nhuận trước thuế ước đạt 300,26 tỷ đồng, hoàn thành 133,76% kế hoạch đã đăng ký với UBND Thành phố tại văn bản số 356/BC-CNS ngày 17/07/2020.

+ Nộp ngân sách ước đạt 2.553,39 tỷ đồng, hoàn thành 115,73% kế hoạch đã đăng ký với UBND Thành phố tại văn bản số 356/BC-CNS ngày 17/07/2020.

- Kết quả sản xuất – kinh doanh của Công ty mẹ được Thành phố giao chỉ tiêu tại Thông báo số 3376/TB-UBND ngày 16/09/2020:

+ Tổng doanh thu đạt ước 3.207,32 tỷ đồng, hoàn thành 109,75% kế hoạch Thành phố giao.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt ước 208,56 tỷ đồng, hoàn thành 139,04% kế hoạch Thành phố giao.

+ Nộp ngân sách đạt ước 2.500,33 tỷ đồng, hoàn thành 115,71% kế hoạch.

- Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 ước đạt Công ty mẹ và 03 Công ty con 100% vốn nhà nước 41,99 triệu USD.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty là sự đóng góp tổng hợp của bốn ngành công nghiệp trọng yếu gồm: Cơ khí - chế tạo máy; Điện tử - công nghệ thông tin, bán dẫn, tự động hóa; Hóa chất - cao su, nhựa; Chế biến tinh lương thực - thực phẩm (sản xuất, kinh doanh thuốc lá điếu) và các ngành liên quan khác.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Giá trị thực hiện năm 2020	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Thuốc lá điếu tiêu thụ trong nước	Triệu gói	450,00	464,60	-
b)	Khuôn mẫu	Bộ	168	68	-
c)	Cao su kỹ thuật cao	Triệu cái	2.593,80	1.979,65	-
e)	Dịch vụ Công nghệ thông tin	Tỷ đồng	314,06	331,70	-
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	3.857.448	4.243.400	4.429.335
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	224.471	300.262	307.790
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	179.576	240.977	244.341
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tr. đồng	2.423.088	2.423.088	2.494.825
6	Kim ngạch xuất khẩu (gồm Công ty mẹ và các Công ty con)	Tr. USD	75,21	44,83	-
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	2.248	2.238	-
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	383	462	-
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	12	13	-
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	371	448	-

Lưu ý: (*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án
1/ Dự án quan trọng quốc gia							
	<i>Không có</i>						
2/ Dự án nhóm A							
	<i>Không có</i>						
3/ Dự án nhóm B							
a/	Dự án Cao ốc văn phòng 552 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.HCM	Dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chưa phê duyệt chính thức)					
b/	Dự án Sản xuất thử nghiệm Tổ máy phát điện chạy bằng sức gió, hai hệ cánh đồng trục	270,31	270,31	0	0	125,67	2012-2021

2. Các khoản đầu tư tài chính:

Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, Tổng công ty đã thực hiện đầu tư ra ngoài doanh nghiệp với tổng giá trị là 976.264 triệu đồng, bao gồm:

- Đầu tư vào 05 công ty con là 521.107 triệu đồng chiếm 53,37% tổng vốn đầu tư.
- Đầu tư vào 11 công ty liên doanh, liên kết là 392.804 triệu đồng chiếm 40,24% tổng vốn đầu tư.
- Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là 62.352 triệu đồng chiếm 6,39% tổng vốn đầu tư.

Trong năm 2020, Tổng Công ty không có tăng giảm vốn đầu tư ra ngoài.

III. Tình hình đầu tư tại các Công ty con:

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

Bảng số 3: Tình hình đầu tư và sản xuất kinh doanh tại các Công ty con do Công ty mẹ nắm cổ phần chi phối

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ									
1.1	Công ty TNHH MTV Cao	255,38	235,79	484,93	683,42	51,06	40,83	0,00	25,52	248,86

STT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
	su Thống Nhất									
1.2	Công ty TNHH MTV Phát triển khu công nghệ cao TP.HCM	53,72	62,10	132,08	20,95	0,22	0,22	0,00	0,59	89,11
1.3	Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung	154,78	153,49	529,95	331,71	40,42	32,31	0,08	29,66	245,23
2	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
2.1	Công ty CP Công nghiệp TM Hữu Nghị	39,44	34,29	40,39	10,54	4,68	4,68	0,00	2,81	7,81
2.2	Công ty TNHH CNS Amura Precision	41,40	35,44	352,29	174,13	13,94	13,94	0,00	12,93	316,20

Tổng Công ty kính báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01/04/2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD (để theo dõi);
- Lưu: VPCQ, KHKD.



Nguyễn Phương Đông

